|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH BẮC KẠN**Số: /BC-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc** *Bắc Kạn, ngày tháng 6 năm 2022* |

**BÁO CÁO TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH**

**Hỗ trợ thường xuyên cho chức danh Đội trưởng, Đội phó**

**đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**I. VẤN ĐỀ CẦN GIẢI QUYẾT**

**1. Vấn đề cần giải quyết**

Căn cứ theo khoản 26 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội quy định:*“Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở không chuyên trách được hưởng chế độ hỗ trợ thường xuyên”*;

Khoản 2 Điều 34 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định: *“Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng; mức hỗ trợ căn cứ điều kiện thực tế của từng địa phương nhưng không thấp hơn 15% lương tối thiểu vùng”*;

Khoản 4 Điều 48 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định: *“Nội dung chi cho hoạt động phòng cháy và chữa cháy của Ủy ban nhân dân các cấp bao gồm:*

*a) Hỗ trợ xây dựng, cải tạo và sửa chữa trụ sở làm việc, mua sắm, trang bị, bảo dưỡng, sửa chữa, đổi mới, hiện đại hóa phương tiện phòng cháy và chữa cháy và cơ sở vật chất kỹ thuật cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy đóng trên địa bàn;*

*b) Hoạt động thường xuyên của lực lượng dân phòng; hỗ trợ thường xuyên cho Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng;*

*c) Mua sắm thiết bị bảo hộ, phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho lực lượng dân phòng và lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở thuộc cơ quan tổ chức thụ hưởng ngân sách nhà nước”.*

Lực lượng dân phòng là một trong những lực lượng quan trọng của phong trào toàn dân tham gia phòng cháy và chữa cháy, giữ vai trò nòng cốt trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) tại địa bàn dân cư. Thời gian qua, lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh đã được thành lập và thường xuyên kiện toàn theo quy định (*hiện nay trên địa bàn tỉnh đã thành lập 108 đội dân phòng với 3.436 đội viên*), có nhiều đóng góp tích cực trong công tác PCCC và CNCH, góp phần giảm thiểu tối đa nguy cơ gây cháy, nổ và thiệt hại do cháy, nổ, tai nạn, sự cố gây ra. Nhiều vụ cháy, nổ, tai nạn, sự cố xảy ra tại khu dân cư đã được lực lượng dân phòng kịp thời có mặt tại hiện trường, phát huy tốt công tác phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý hiệu quả theo phương châm “bốn tại chỗ”. Theo thống kê từ năm 2017 đến năm 2021, trên địa bàn toàn tỉnh xảy ra 119 vụ cháy, lực lượng dân phòng đã trực tiếp tham gia chữa cháy 79 vụ *(chiếm 66,39%)*, trong đó 40/79 vụ cháy *(chiếm 50,63%)* được lực lượng dân phòng khống chế, dập tắt hoàn toàn toàn trước khi lực lượng chuyên nghiệp có mặt tại hiện trường; 39/79 vụ cháy *(chiếm 49,37%)*, lực lượng dân phòng đã phối hợp với lực lượng chuyên nghiệp chữa cháy kịp thời, hiệu quả, không để xảy ra cháy lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.

Để quản lý, duy trì lực lượng dân phòng hoạt động hiệu quả, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo thẩm quyền đã ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng (*tổng số hiện nay gồm có 108 đội trưởng và 216 đội phó đội dân phòng*). Nhiệm vụ của Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng ngoài việc trực tiếp quản lý, điều hành lực lượng dân phòng phối hợp nắm tình hình, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các quy định, nội quy về an toàn PCCC và CNCH, tổ chức kiểm tra, đôn đốc để duy trì các điều kiện an toàn về PCCC và CNCH tại địa bàn dân cư, tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC và CNCH, xây dựng phong trào toàn dân PCCC thì khi có cháy, nổ và tai nạn, sự cố xảy ra trên địa bàn quản lý phải có mặt, tham gia hỗ trợ kịp thời và trực tiếp chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong những trường hợp cụ thể. Nhiệm vụ trên cho thấy, Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng có thể gặp phải những rủi ro, nguy hiểm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng. Tuy nhiên hiện nay tại địa phương chưa có quy định cụ thể về chế độ hỗ trợ thường xuyên đối với những người đảm nhiệm chức vụ Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng.

Nhằm đáp ứng yêu cầu tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng dân phòng nói chung và Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng nói riêng. Căn cứ các quy định của pháp luật và tình hình địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành “Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn” là cần thiết.

**2. Mục tiêu xây dựng**

- Tạo chính sách hỗ trợ thuận lợi cho chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao được vai trò, trách nhiệm của Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng đối với công tác bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại địa phương.

**II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH**

**1. Giải pháp thực hiện số 1**

1.1. Hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng được bổ nhiệm theo quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ, cụ thể:

- Đội trưởng đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ thường xuyên bằng 15% mức lương tối thiểu vùng hiện hành.

- Đội phó đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ thường xuyên bằng 15% mức lương tối thiểu vùng hiện hành.

1.2. Đánh giá tác động thực hiện

- Tác động tích cực: Đảm bảo phù hợp với các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thể hiện sự quan tâm của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh đối với công tác phòng cháy, chữa cháy (PCCC) và cứu nạn, cứu hộ (CNCH) trên địa bàn tỉnh nói chung và đối với lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh nói riêng.

- Tác động tiêu cực: Chưa phân biệt và phù hợp với trách nhiệm giữa người Đội trưởng với Đội phó đội dân phòng.

**2. Giải pháp thực hiện số 2**

2.1. Hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng được bổ nhiệm theo quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ, cụ thể:

- Đội trưởng đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ thường xuyên bằng 17% mức lương tối thiểu vùng hiện hành.

- Đội phó đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ thường xuyên bằng 15% mức lương tối thiểu vùng hiện hành.

2.2. Đánh giá tác động thực hiện

- Tác động tích cực:

+ Đảm bảo phù hợp với các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thể hiện sự quan tâm của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh đối với công tác phòng cháy, chữa cháy (PCCC) và cứu nạn, cứu hộ (CNCH) trên địa bàn tỉnh nói chung và đối với lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh nói riêng.

+ Động viên, khích lệ và nâng cao được vai trò, trách nhiệm của Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng đối với công tác bảo đảm an toàn PCCC và CNCH tại địa phương.

- Tác động tiêu cực: Phát sinh thêm chi phí từ ngân sách của tỉnh.

**3. Kiến nghị lựa chọn giải pháp**

3.1. Trên cơ sở phân tích tác động tích cực, tiêu cực của các giải pháp nêu trên, UBND tỉnh đề xuất lựa chọn giải pháp thứ 2 quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng, đảm bảo phân biệt rõ chức danh giữa đội trưởng, đội phó dân phòng.

- Đội trưởng đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ thường xuyên bằng 17% mức lương tối thiểu vùng hiện hành (01 người/01 tháng).

- Đội phó đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ thường xuyên bằng 15% mức lương tối thiểu vùng hiện hành (01 người/01 tháng).

3.2. Chi phí thực hiện

Theo Khoản 1 và Khoản 2 Điều 30 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định:

*“1. Công an cấp xã có trách nhiệm tham mưu với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp thành lập đội dân phòng trên cơ sở đề xuất của Trưởng thôn và trực tiếp chỉ đạo hoạt động của đội dân phòng. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quyết định thành lập, ban hành quy chế hoạt động, bảo đảm kinh phí, nơi làm việc, trang bị phương tiện, bảo đảm các điều kiện cần thiết và duy trì hoạt động của đội dân phòng.*

*2. Bố trí lực lượng dân phòng:*

*a) Đội dân phòng có biên chế từ 10 người đến 20 người, trong đó 01 đội trưởng và 01 đội phó; biên chế trên 20 người đến 30 người được biên chế thêm 01 đội phó. Đội dân phòng có thể được chia thành các tổ dân phòng; biên chế của tổ dân phòng từ 05 đến 09 người, trong đó có 01 tổ trưởng và 01 tổ phó;*

*b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định bổ nhiệm đội trưởng, đội phó đội dân phòng, tổ trưởng, tổ phó tổ dân phòng.”*

Thực tế hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đã thành lập 108 đội dân phòng với tổng số 108 đội trưởng và 216 đội phó (01 đội trưởng, 02 đội phó/01 đội dân phòng). Căn cứ theo Điều 3 Nghị định 90/2019/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về mức lương tối thiểu vùng, khu vực thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn được áp dụng mức lương tối thiểu thuộc vùng III với mức 3.430.000 đồng/tháng và các huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn được áp dụng mức lương tối thiểu thuộc vùng IV với mức 3.070.000 đồng/tháng. Vậy mức chi dự kiến hỗ trợ thường xuyên cho đội trưởng (17% mức lương tối thiểu vùng) và đội phó đội dân phòng (15% mức lương tối thiểu vùng) trong một năm như sau:

- Đội trưởng: (0,17 x 3.430.000 x 8 + 0,17 x 3.070.000 x 100) x 12tháng = 682.257.600 đồng/năm.

- Đội phó: (0,15 x 3.430.000 x 16 + 0,15 x 3.070.000 x 200) x 12tháng = 1.115.078.400 đồng/năm.

**Tổng cộng: 1.797.336.000 đồng/năm.**

- Dự kiến nguồn lực: Nguồn kinh phí ngân sách của địa phương hàng năm.

Trên đây là báo cáo tác động chính sách hỗ trợ thường xuyên cho chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:****Gửi bản giấy:*- TT. HĐND tỉnh;- Các Ban HĐND tỉnh;*Gửi điện tử:*- CT, các PCT UBND tỉnh;- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;- Công an tỉnh;- LĐVP; - Lưu: VT, Hoàng, Minh, Hoàn. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH****Nguyễn Đăng Bình** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |